TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Khê, ngày 20 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Số 58 H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 và khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003748 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Chị L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND xã H;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Hồng